

Số: 207/BC-UBND

Lộc Ninh, ngày 01 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO

**Về việc thẩm tra hồ sơ đề nghị xét, công nhận
đạt chuẩn nông thôn mới cho xã Lộc Thạnh năm 2018**

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính Phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 3099/QĐ-UBND ngày 30/11/2017 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt danh sách 09 xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018;

Căn cứ quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND huyện Lộc Ninh về việc phê duyệt Đề án điều chỉnh xây dựng nông thôn mới xã Lộc Thạnh giai đoạn 2018-2020;

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-BCĐ ngày 29/8/2018 của Trưởng ban chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới huyện Lộc Ninh về việc thành lập Đoàn thẩm tra xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018 trên địa bàn huyện.

Căn cứ đề nghị của UBND xã Lộc Thạnh tại Tờ trình số 101/TTr-UBND ngày 22/10/2018 về việc thẩm tra, đề nghị xét công nhận xã Lộc Thạnh đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018.

Căn cứ kết quả thẩm tra, đánh giá cụ thể thực tế mức độ đạt từng tiêu chí nông thôn mới trên địa bàn xã Lộc Thạnh,

Văn phòng nông thôn mới huyện báo cáo Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới huyện kết quả thẩm tra hồ sơ và thực hiện các tiêu chí nông thôn mới cho xã Lộc Thạnh năm 2018 cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THẨM TRA

Thời gian thẩm tra: 01 ngày (ngày 21/10/2018).

1. Về hồ sơ

Hồ sơ đề nghị thẩm tra, xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới của Ủy ban nhân dân xã Lộc Thạnh gồm có:

1.1. Tờ trình số 101/TTr-UBND ngày 22/10/2018 về việc thẩm tra, đề nghị xét công nhận xã Lộc Thạnh đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018.

(Bản chính - Theo mẫu số 04 tại Phụ lục Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ).

1.2. Báo cáo số 51/BC-UBND ngày 28/9/2018 của UBND xã Lộc Thạnh về kết quả xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2018 xã Lộc Thạnh.

(Bản chính - Kèm theo biểu chi tiết kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới - theo Mẫu số 08 tại Phụ lục Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ).

1.3. Báo cáo số 55/BC-UBND ngày 22/10/2018 của UBND xã Lộc Thạnh về việc tổng hợp ý kiến tham gia vào kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới năm 2018 của xã Lộc Thạnh.

(Bản chính - Theo mẫu số 11 tại Phụ lục Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ).

1.4. Biên bản họp UBND, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã ngày 22/10/2018 đề nghị xét, công nhận xã Lộc Thạnh đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018.

(Bản chính - Theo mẫu số 13 tại Phụ lục Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ).

1.5. Báo cáo số 56/BC-UBND ngày 22/10/2018 của UBND xã Lộc Thạnh về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Lộc Thạnh.

(Bản chính).

1.6. Hình ảnh minh họa về kết quả xây dựng nông thôn mới của xã.

Có 10 hình ảnh minh họa về kết quả xây dựng nông thôn mới của xã, trong đó: 01 hình ảnh về trụ sở làm việc của HĐND, UBND xã, 02 hình ảnh về trường mẫu giáo và trường Tiểu học & THCS, 01 hình ảnh về Trạm y tế xã, 01 hình ảnh về Nhà văn hóa xã, 01 hình ảnh về nhà văn hóa cộng đồng ấp Thạnh Phú, 01 hình ảnh về khuôn viên văn hóa xã, công 02 hình ảnh về đường giao thông nông thôn, 01 hình ảnh về hồ Thủy lợi Lộc Thạnh.

2. Về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới

2.1. Tiêu chí số 1: Quy hoạch

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Có quy hoạch chung xây dựng xã được phê duyệt và được công bố công khai đúng thời hạn.

- Ban hành quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng xã và tổ chức thực hiện theo quy hoạch.

b) Kết quả thực hiện

Đề án xây dựng nông thôn mới xã Lộc Thạnh được UBND huyện Lộc Ninh phê duyệt tại Quyết định số 5636/QĐ-UBND ngày 26/11/2012 và được phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND huyện Lộc Ninh.

Đồ án xây dựng nông thôn mới xã Lộc Thạnh được UBND huyện Lộc Ninh phê duyệt tại Quyết định số 2341/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 (kèm theo Quy chế quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn mới).

Sau khi Đề án và Đồ án được phê duyệt, UBND xã thường xuyên kiểm tra tình hình đất đai, xây dựng trên địa bàn, kịp thời chấn chỉnh việc sử dụng đất đai, xây dựng theo đúng quy hoạch đã được phê duyệt. Đồng thời, trong khảo sát, thống nhất bố trí các dự án đầu tư trên địa bàn đều phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng nông thôn mới. Các bản vẽ quy hoạch được UBND xã thực hiện niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã và Nhà văn hóa cộng đồng các ấp để người dân biết, thực hiện.

Hiện UBND xã đã thanh quyết toán chi phí lập Đề án quy hoạch nông thôn mới của xã với số tiền 278 triệu đồng. UBND xã đang trình cơ quan chức năng thẩm định để thực hiện việc cắm mốc quy hoạch.

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 1 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.2. Tiêu chí số 2: Giao thông

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Đường xã và đường từ trung tâm xã đến đường huyện được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm 100%.

- Đường trục thôn, ấp, sóc và đường liên thôn, sóc, ấp ít nhất được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm $\geq 70\%$.

- Đường ngõ, xóm sạch và không lầy lội vào mùa mưa. Trong đó, cứng hóa đạt tỷ lệ theo từng nhóm xã (cứng hóa $\geq 50\%$).

- Đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm $>70\%$.

b) Kết quả thực hiện

Tổng số tuyến đường trên địa bàn xã là 26 tuyến/37,48 km; trong đó 1,18 km đường bê tông nhựa; 11,6 km đường láng nhựa; 7,79 km đường bê tông xi măng; 16,91 km đường sỏi đỏ. Cụ thể:

+ Đường trục xã và đường từ trung tâm xã đến huyện dài 1,18 km được láng nhựa 100%; hiện tại đang tiếp tục đầu tư nâng cấp, kết cấu bê tông nhựa, mặt đường rộng 7 m với 02 làn xe, kinh phí thực hiện 7 tỷ 500 triệu đồng; dự kiến thi công, hoàn thành trong tháng 11/2018.

+ Đường trục ấp và liên ấp: có 7 tuyến/14,7 km được bê tông, cứng hóa 100% đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm; trong đó: đường nhựa 5 tuyến/10,2 km; đường sỏi đỏ 2 tuyến/4,5 km.

+ Đường ngõ, xóm 18 tuyến/21,46 km được cứng hóa, sạch và không lầy lội vào mùa mưa đạt 100%; trong đó: đường bê tông xi măng 7,79 km, đường sỏi đỏ 12,31 km.

+ Xã không có hệ thống đường giao thông nội đồng.

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 2 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.3. Tiêu chí số 3 - Thủy lợi

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt từ 80% trở lên.

- Đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng, chống thiên tai tại chỗ.

b) Kết quả thực hiện

Tổng diện tích đất sản xuất nông nghiệp 2.177,03 ha; trong đó diện tích trồng cây lâu năm (tiêu, điều, cao su) 1.600 ha, cây ăn trái 57 ha, còn lại là diện tích cây trồng ngắn ngày.

Tổng diện tích đất phi nông nghiệp của xã là 366 ha.

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới chủ động đạt $\geq 90\%$).

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp được tiêu chủ động đạt $\geq 95\%$.

Trên địa bàn xã hiện có hồ chứa nước Lộc Thạnh có nhiệm vụ cắt lũ ở thượng nguồn vào mùa mưa và điều tiết nước tưới cho hạ lưu vào mùa khô. Hàng năm UBND xã thường xuyên phối hợp đơn vị quản lý hồ chứa kiểm tra, bảo dưỡng công trình và vận hành điều tiết nước đảm bảo tưới, tiêu phục vụ sản

xuất, phục vụ dân sinh. Bên cạnh đó trên địa bàn xã còn có các hệ thống giếng đào, giếng khoan do dân tự đầu tư xây dựng cơ bản đáp ứng được yêu cầu dân sinh và đáp ứng nhu cầu sản xuất nông nghiệp.

- Về công tác phòng, chống thiên tai: xã Lộc Thạnh đã thành lập Ban chỉ huy PCTT&TKCN theo quy định. Trưởng Ban chỉ huy do Chủ tịch UBND xã kiêm nhiệm, Phó Trưởng ban thường trực do Trưởng Ban chỉ huy quân sự xã kiêm nhiệm, các thành viên là Trưởng các ban, ngành, đoàn thể xã và Trưởng Ban điều hành các ấp kiêm nhiệm. Xã có một số phương tiện phục vụ công tác PCTT & TKCN như: áo phao, phao cứu sinh, đèn pin, dây dù, can nhựa...Hàng năm Ban chỉ huy PCTT&TKCN xã đã thực hiện tốt nhiệm vụ về PCTT&TKCN ở địa phương.

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 3 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.4. Tiêu chí số 4 -Điện

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Hệ thống điện đạt chuẩn.
- Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn đạt tỷ lệ từ 98% trở lên.
- Tỷ lệ đường được chiếu sáng (tính trên tổng km đường nhựa, đường BTXM của xã) đạt > 5%.

b) Kết quả thực hiện

- Toàn xã có 11 km đường dây trung thế, 15,7 km đường dây hạ thế và 29 trạm biến áp các loại. Hệ thống điện được đảm bảo theo yêu cầu kỹ thuật của ngành điện đang vận hành và phát huy tác dụng tốt phục vụ sinh hoạt, sản xuất cho nhân dân trong xã. Toàn xã có 751/855 hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn, đạt 87,84%. Hiện tại, Công ty Điện lực Bình Phước đang triển khai thi công xây dựng 02 Trạm biến áp và đường dây điện trung thế dài 1,5 km; hạ thế dài 5,5 km tại ấp Thạnh Phú cung cấp điện cho 61 hộ; xây dựng 01 Trạm biến áp và đường dây điện trung thế dài 1,0 km; hạ thế dài 2,5 km tại ấp Thạnh Biên cung cấp điện cho 37 hộ; vốn đầu tư khoảng 4 tỷ đồng; Kế hoạch thi công hoàn thành trong tháng 11/2018. Sau khi các công trình điện tại ấp Thạnh Biên và Thạnh Phú hoàn thành sẽ có thêm 98 hộ được sử dụng điện, nâng tổng số hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn là 849 hộ/855 hộ, đạt $\geq 99,3\%$.

Địa phương luôn tích cực hỗ trợ ngành điện trong công tác tuyên truyền vận động nhân dân phối hợp thực hiện giải phóng mặt bằng, phát quang cây xanh đảm bảo khoảng cách an toàn hành lang bảo vệ lưới điện, tăng cường công tác tuyên truyền an toàn sử dụng điện trong nhân dân, thường xuyên khảo sát, kiểm tra hiện trạng mạng lưới điện sinh hoạt và sản xuất trên địa bàn xã để kiến nghị UBND huyện, Điện lực Lộc Ninh nâng cấp, sửa chữa khi cần thiết nhằm đáp ứng nhu cầu của người dân.

- Tỷ lệ đường được chiếu sáng (tính trên tổng km đường nhựa, đường bê tông xi măng của xã) được 0,5/23,27 km, đạt tỷ lệ 2,14%. Hiện nay nhân dân các ấp Thanh Tân, Thanh Trung, Thanh Cường, Thanh Biên đã đăng ký thi công công trình điện chiếu sáng đường giao thông nông thôn theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 của Hội đồng nhân dân huyện Lộc Ninh, với chiều dài các tuyến đường điện chiếu sáng đăng ký là 3.100 m, dự kiến thi công và hoàn thành trong tháng 11/2018; sau khi hoàn thành sẽ nâng tỷ lệ đường giao thông nông thôn được chiếu sáng lên 15,5%. Vốn đầu tư khoảng 300 triệu đồng.

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 4 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.5. Tiêu chí số 5 -Trường học

a) Yêu cầu của tiêu chí

Tỷ lệ trường học các cấp: Mầm non, Mẫu giáo, Tiểu học, Trung học cơ sở có cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đạt chuẩn Quốc gia đạt $\geq 70\%$.

b) Kết quả thực hiện

Xã Lộc Thanh có 02 trường: Trường mẫu giáo Hướng Dương và Trường Tiểu học & Trung học cơ sở.

- Trường Mẫu giáo Hướng Dương có tổng diện tích đất 8.236 m², Trường có 10 lớp học với 250 trẻ. Trường có phòng hiệu bộ, phòng hành chính, phòng học, phòng chức năng, phòng y tế, phòng bảo vệ, phòng vệ sinh, sân chơi, khu vực nhà bếp riêng biệt đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm. Các phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế, đồ dùng học tập, đồ chơi đảm bảo theo quy cách phù hợp với trẻ. Có nguồn nước hợp vệ sinh và hệ thống thoát nước đảm bảo. Có đầy đủ các trang thiết bị như: bàn ghế làm việc, máy vi tính, các biểu đồ theo dõi sức khỏe cho trẻ...

- Trường Tiểu học & Trung học cơ sở có tổng diện tích đất 18.000 m², Trường có 18 phòng học, phòng hiệu bộ, phòng hành chính và các phòng chức năng như: vi tính, thư viện, nhạc, hội họa... Trường được đầu tư xây dựng mới vào năm 2012. Hiện nay do số học sinh ngày một tăng, nên nhà trường đang được đầu tư xây dựng mới 8 phòng học lầu và 02 phòng chức năng, kế hoạch thi công hoàn thành trong tháng 11/2018.

Trường Tiểu học & Trung học cơ sở xã Lộc Thanh đang lập hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ I.

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 5 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.6. Tiêu chí số 6 -Cơ sở vật chất văn hóa

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Xã có nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã.

- Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định.

- Tỷ lệ thôn, sóc, ấp có nhà văn hóa và khu thể thao phục vụ cộng đồng đạt 100%.

b) Kết quả thực hiện

- Xã có Nhà văn hóa được xây dựng năm 2017 với diện tích 450 m², quy mô 200 chỗ ngồi, kinh phí đầu tư 4 tỷ 500 triệu đồng. Có 01 sân bóng chuyên, 01 sân bóng đá mini để tổ chức các hoạt động thể thao phục vụ nhân dân. Có công viên văn hóa xây dựng năm 2018 với kinh phí 4 tỷ đồng được sử dụng làm điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi ở địa phương.

- Năm 2018 xã xây dựng mới Nhà văn hóa ấp Thạnh Cường với tổng kinh phí 800 triệu đồng; nâng cấp, sửa chữa nhà văn hóa ấp Thạnh Tân, Thạnh Trung, Thạnh Biên, Thạnh Phú với tổng kinh phí 1 tỷ 033 triệu đồng. Tính đến nay toàn xã có 5/5 ấp có Nhà văn hóa sinh hoạt cộng đồng. Các Nhà văn hóa đều được xây dựng công, hàng rào kiên cố, trang bị đầy đủ hệ thống âm thanh, ánh sáng và các cơ sở vật chất cần thiết như: bàn, ghế, tủ sách, ... phục vụ nhu cầu của nhân dân.

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 6 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.7. Tiêu chí số 7 - Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn

a) Yêu cầu của tiêu chí

Xã có chợ nông thôn hoặc nơi mua bán, trao đổi hàng hóa theo quy hoạch.

b) Kết quả thực hiện

Xã Lộc Thạnh hiện có chợ Hoa Lư là nơi mua bán, trao đổi hàng hóa của nhân dân địa phương. Ngoài ra, trên địa bàn xã Lộc Thạnh có 03 cửa hàng buôn bán tạp hóa đang hoạt động với diện tích trên 200 m²/cửa hàng, kinh doanh trên 200 mặt hàng; cửa hàng có bảng hiệu thể hiện tên hiệu và số điện thoại liên hệ; và có trên 20 điểm mua bán hàng hóa nhỏ lẻ phục vụ nhu cầu sinh hoạt của người dân.

Đặc biệt là tại Khu kinh tế thương mại Cửa khẩu quốc tế Hoa Lư có Trung tâm thương mại theo quy hoạch của UBND tỉnh.

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 7 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.8. Tiêu chí số 8 - Thông tin và Truyền thông

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Xã có điểm phục vụ bưu chính.

- Xã có dịch vụ viễn thông, internet.

- Xã có Đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn.

- Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành.

b) Kết quả thực hiện

Xã có 01 điểm bưu điện văn hóa đặt tại ấp Thạnh Biên phục vụ nhu cầu của nhân dân.

- Hệ thống viễn thông cố định mặt đất và mạng viễn thông di động phủ sóng 5/5 ấp. Khoảng 98% hộ dân sử dụng điện thoại và internet băng thông rộng ADSL (838/855 hộ). Ngoài ra còn có 4 điểm kinh doanh dịch vụ internet phục vụ nhu cầu cập nhật thông tin, giải trí của nhân dân trên địa bàn xã.

- Xã có hệ thống truyền thanh do UBND xã trực tiếp quản lý gồm 14 cụm loa với 30 loa phát thanh được bố trí đều trên 5 ấp của xã, trong đó có 1 cụm loa, gồm 4 loa lớn đặt tại trụ sở UBND xã đảm bảo thông tin tuyên truyền và thông báo kịp thời các thông tin quan trọng đến người dân. Hệ thống phát thanh được bố trí phòng riêng có đầy đủ máy tính, máy phát AM-FM, bộ điều khiển, mixer, đầu thu FM không dây, bộ lọc âm và ổn áp phục vụ cơ bản cho công tác tiếp âm đài TW, tỉnh, huyện và thực hiện chương trình phát thanh của địa phương và các thông báo của các ngành liên quan.

- UBND xã trang bị 24 máy tính các loại, 20/24 máy tính đều được kết nối internet. 21/21 cán bộ công chức đều sử dụng máy vi tính để thực hiện nhiệm vụ được giao. Có triển khai ứng dụng phần mềm quản lý văn bản, nhận và xử lý văn bản trên phần mềm.

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 8 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.9. Tiêu chí số 9 - Nhà ở dân cư

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Trên địa bàn xã không còn hộ gia đình ở trong nhà tạm, nhà dột nát.

- Tỷ lệ hộ có nhà ở đạt tiêu chuẩn theo quy định đạt từ 75% trở lên.

b) Kết quả thực hiện

- Với sự nỗ lực của cấp ủy, chính quyền và các tổ chức đoàn thể địa phương; sự hỗ trợ nhiệt tình của các tổ chức, cá nhân; sự hưởng ứng tích cực của nhân dân và việc tổ chức thực hiện tốt các chương trình lồng ghép trong việc cải tạo, nâng cấp nhà ở, xây dựng nhà tình thương, nhà đại đoàn kết, xã Lộc Thạnh đã vận động xây dựng được 55 căn nhà với tổng kinh phí thực hiện là 949 triệu đồng. Hiện tại xã Lộc Thạnh không còn nhà tạm, nhà dột nát, đảm bảo theo yêu cầu “3 cứng” gồm: nền cứng, khung cứng, mái cứng, đảm bảo nhu cầu sinh hoạt tối thiểu và an toàn cho người sử dụng.

- Tỷ lệ hộ có nhà ở đạt tiêu chuẩn theo quy định đạt 84,21% (720/855 hộ).

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 9 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.10. Tiêu chí số 10 - Thu nhập

a) Yêu cầu của tiêu chí

Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn năm 2018 $\geq$ 35 triệu đồng/người/năm.

b) Kết quả thực hiện

Qua số liệu điều tra của Ban chỉ đạo điều tra lao động nông thôn về mức thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã Lộc Thạnh, tính đến thời điểm thẩm tra đạt 35,96 triệu đồng/người/năm.

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 10 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.11. Tiêu chí số 11 - Hộ nghèo

a) Yêu cầu của tiêu chí

Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều (giai đoạn 2016-2020) năm 2018 đạt $\leq 10\%$.

b) Kết quả thực hiện

Để thực hiện có hiệu quả chương trình, đề án giảm nghèo giai đoạn 2011-2015 và Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Trong những năm qua cùng với sự quan tâm hỗ trợ của các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội và các tổ chức, mạnh thường quân. Bằng nhiều nguồn vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án, UBND xã đã tập trung đầu tư có trọng điểm cho các đối tượng hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn nhằm tạo điều kiện cho các hộ nghèo có điều kiện vươn lên trong cuộc sống, từng bước thoát nghèo một cách bền vững và không để tái nghèo, cụ thể: Ngân hàng chính sách xã hội và các tổ chức đoàn thể đã phối hợp giải ngân vốn vay cho các hộ nghèo, cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền gần 16 tỷ 370 triệu đồng cho 498 hộ vay.

Qua kết quả tổng điều tra hộ nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều theo chuẩn Quốc gia giai đoạn 2016-2020, thì cuối năm 2017 xã Lộc Thạnh có 29 hộ/855 hộ, chiếm tỷ lệ 3,39% theo Quyết định số 119/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của UBND xã.

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 11 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.12. Tiêu chí số 12 - Lao động có việc làm

a) Yêu cầu của tiêu chí

Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động đạt 90% trở lên.

b) Kết quả thực hiện

Nhằm nâng cao tỷ lệ lao động có việc làm, UBND xã phối hợp cùng với Ủy ban MTTQ và các đoàn thể thường xuyên nắm bắt tình hình lao động trên địa bàn xã để kịp thời tuyên truyền, vận động người dân tham gia lao động nhằm nâng cao thu nhập. Qua rà soát, hiện nay tổng số người trong độ tuổi lao động có việc làm so với tổng số người trong độ tuổi lao động là 2.070/2.160 người, đạt tỷ lệ 96%. Đa số lao động là nông dân trực tiếp sản xuất nông nghiệp tại địa phương, công nhân khai thác mỏ cao su, công nhân làm tại các công ty, xí nghiệp trong - ngoài tỉnh và lao động ngành nghề trên địa bàn xã.

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 12 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.13. Tiêu chí số 13 - Tổ chức sản xuất

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Xã có Hợp tác xã hoạt động đúng quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012.
- Xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực đảm bảo bền vững.

b) Kết quả thực hiện

- Xã Lộc Thạnh có 01 Hợp tác xã nông nghiệp Lộc Tiến thành lập theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 44.04.07.000011 ngày 23/01/2018. Hợp tác xã có 9 thành viên, gồm: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm giám đốc, kiểm soát viên, kế toán và các thành viên. Hợp tác xã hoạt động đúng luật Hợp Tác xã năm 2012. Trụ sở làm việc đặt tại ấp Thạnh Biên.

- Xã có 01 Tổ hội nghề nghiệp liên kết hoạt động trong lĩnh vực chăn nuôi bò, dê, tại ấp Thạnh Phú với 07 thành viên, thực hiện liên kết trong chăn nuôi, bao tiêu sản phẩm cho các hộ dân chăn nuôi bò, dê; Hình thức liên kết: Theo nhóm hộ gia đình. UBND xã thường xuyên phối hợp vận động nhân tham gia các mô hình sản xuất kinh doanh nhằm đảm bảo đầu ra cho sản phẩm, tạo điều kiện nâng cao thu nhập cho nhân dân.

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 13 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.14. Tiêu chí số 14 -Giáo dục và Đào tạo

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở.
- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, học nghề) đạt $\geq 70\%$.
- Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo đạt $\geq 25\%$.

b) Kết quả thực hiện

- Năm 2017 xã Lộc Thạnh được UBND huyện công nhận xã đạt chuẩn quốc gia phổ cập giáo dục Trung học cơ sở mức độ 1 tại Quyết định số 3769/QĐ-UBND ngày 08/12/2017; phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2 tại Quyết định số 3768/QĐ-UBND ngày 08/12/2017.

- Năm học 2017-2018 xã Lộc Thạnh có 45 học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được học tiếp trung học phổ thông và bổ túc, đạt tỷ lệ 100%.

- Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn luôn được UBND xã quan tâm, chú trọng thực hiện nhằm nâng cao trình độ cho lao động nông thôn. Hàng năm, UBND xã tổ chức khảo sát nhu cầu và giao chỉ tiêu vận động học nghề cho nông dân. Trong giai đoạn từ năm 2011 đến nay, UBND phối hợp với các cơ quan liên quan mở được 2 lớp đào tạo nghề tại địa phương (chăm sóc và khai thác mủ cao su) với 68 học viên tham dự. Qua điều tra, khảo sát thực tế, hiện tỷ lệ lao động qua đào tạo trên địa bàn xã đạt 26% (561/2.160 lao động).

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 14 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.15. Tiêu chí số 15 - Y tế

a) Yêu cầu tiêu chí

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt $\geq 82,2\%$.
- Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi $\leq 31,4\%$ (chiều cao theo tuổi)

b) Kết quả thực hiện

- Tỷ lệ người dân tham gia các hình thức bảo hiểm y tế có 2.889/3.487 người đạt 82,85%.
- Trạm y tế được xây dựng kiên cố và được hỗ trợ cung cấp các trang thiết bị phục vụ cho việc khám chữa bệnh, xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế năm 2018 theo Quyết định số 2036/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của UBND tỉnh Bình Phước về việc công nhận các xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2020.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) chiếm 13,19% (43/326 trẻ).

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 15 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.16. Tiêu chí số 16 - Văn hóa

a) Yêu cầu của tiêu chí

Tỷ lệ thôn, sóc, ấp đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định ($\geq 70\%$).

b) Kết quả thực hiện

Qua kết quả xét, công nhận các danh hiệu văn hóa năm 2018 của Đoàn phúc tra của huyện, xã Lộc Thạnh có 4/5 khu dân cư đạt khu dân cư văn hóa (chiếm 80%).

Xã Lộc Thạnh thường xuyên duy trì, giữ vững và từng bước nâng cao chất lượng danh hiệu xã văn hóa; phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, việc củng cố nâng cao chất lượng phong trào được gắn liền với việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 16 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.17. Tiêu chí số 17 - Môi trường và An toàn thực phẩm

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh và nước sạch theo quy định $\geq 95\%$.
- Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường đạt 100%.

- Xây dựng cảnh quan, môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn đạt theo quy định.

- Mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch, đảm bảo giá trị văn hóa, truyền thống của từng dân tộc, điều kiện thực tế xã, cụm xã đạt theo quy định.

- Chất thải rắn trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất kinh doanh được thu gom, xử lý đạt theo quy định.

- Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch $\geq 70\%$.

- Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường $\geq 60\%$.

- Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm đạt 100%.

b) Kết quả thực hiện

- UBND xã phối hợp cùng MTTQ và các đoàn thể vận động nhân dân sử dụng nước hợp vệ sinh lấy từ nguồn các giếng khoan, giếng đào của hộ gia đình và các điểm cung cấp nước sinh hoạt tập trung, không sử dụng nguồn nước trong các ao, hồ tù...tính đến nay tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh trên địa bàn xã là 848/855 hộ đạt 99,18%; 800/855 hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh, đạt 93,57%.

- Xã có 26 doanh nghiệp, 24 cơ sở sản xuất hoạt động có đầy đủ hồ sơ, thủ tục về môi trường, thực hiện đúng các quy trình đảm bảo về bảo vệ môi trường.

- Xã không có tình trạng xả nước thải, chất thải rắn bừa bãi gây mất mỹ quan và có các hoạt động bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp; Hàng năm, UBND phối hợp cùng MTTQ, các đoàn thể ra quân thực hiện các hoạt động như: Vệ sinh môi trường chuẩn bị đón Tết Nguyên đán, ra quân VSMT khai thông cống rãnh, hướng ứng “Ngày Môi trường thế giới 5/6”, “Tuần lễ Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường”, “Chiến dịch làm cho Thế giới sạch hơn”.

- Xã có 02 ngôi trường nhân dân được mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch, đảm bảo giá trị văn hóa, truyền thống của từng dân tộc, điều kiện thực tế xã, và được quản lý theo mô hình xã hội hóa.

- UBND xã phối hợp cùng Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể tuyên truyền vận động các hộ dân trên địa bàn tự thu gom rác thải sinh hoạt và vận động nhân dân xử lý đảm bảo vệ sinh môi trường (phân loại, tiêu hủy tại vườn nhà). Đối với các doanh nghiệp chăn nuôi, cơ sở sản xuất đang hoạt động trên địa bàn đều hợp đồng thu gom chất thải rắn và nước thải, được xử lý thủ công tại các hầm ủ biogas và sử dụng chế phẩm vi sinh trong xử lý chất thải chăn nuôi, xử lý chất thải sau biogas.

- Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 82% và đảm bảo 3 sạch: sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ (theo nội dung cuộc vận động

“Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động).

- Trên địa bàn xã hiện nay có 05 Công ty chăn nuôi heo tập trung và 12 hộ chăn nuôi heo theo hộ gia đình. Các công ty chăn nuôi đều xây dựng hầm chứa nước thải, có hệ thống xử lý nước thải đảm bảo quy định; các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ một số hộ xây dựng hệ thống hầm biogas. Tính đến nay tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường đạt trên 90%; việc sử dụng hầm khí biogas trong chăn nuôi giúp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, thu gom phân gia súc, gia cầm ủ làm phân bón...

- Hiện trên địa bàn xã hiện có 09 hộ gia đình kinh doanh ngành hàng ăn uống, 03 cơ sở kinh doanh dịch vụ nấu ăn và một số hộ kinh doanh caphe, nước giải khát...; các cơ sở trên đều thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người trực tiếp kinh doanh, thực hiện đúng quy định vệ sinh an toàn thực phẩm. UBND xã thường xuyên tổ chức tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm bằng nhiều hình thức như tuyên truyền trên đài truyền thanh, tuyên truyền thông qua việc treo băng rôn, cấp, phát các tờ rơi... Trong năm, trên địa bàn xã không xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm.

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 17 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.18. Tiêu chí số 18 - Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật

a) Yêu cầu của tiêu chí.

- Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn.

- Có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở theo quy định.

- Đảng bộ, chính quyền xã đạt tiêu chuẩn "trong sạch, vững mạnh".

- Tổ chức chính trị-xã hội của xã đạt loại khá trở lên (100%).

- Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Đảm bảo bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội đạt theo quy định.

b) Kết quả thực hiện

Xã có 20/21 cán bộ, công chức đáp ứng tiêu chuẩn được quy định tại Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ và Thông tư số 06/2012/TT-BNV ngày 30/10/2012 của Bộ Nội vụ.

Cán bộ, công chức có trình độ văn hóa, chuyên môn, Lý luận Chính trị, tin học và ngữ theo quy định, cụ thể:

Trình độ văn hóa: Tốt nghiệp THPT là 21 người.

Trình độ chuyên môn: 9 người đại học, 2 người cao đẳng, 9 người trung cấp và 01 người chưa qua đào tạo (Chủ tịch Hội Cựu chiến binh).

Trình độ chính trị: 01 người cao cấp, 5 người trung cấp, 14 người sơ cấp.

Trình độ tin học (từ trình độ A trở lên): 21 người.

Trình độ ngoại ngữ (từ trình độ A trở lên): 21 người.

- Xã có đầy đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở theo quy định, bao gồm: cấp ủy, chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội; Ngoài ra xã còn có các hội như: Hội Chữ thập đỏ, Hội người Cao tuổi, Hội Khuyến học, Hội Cựu Thanh niên xung phong, Hội nạn nhân chất độc da cam; 5/5 ấp đều có chi bộ đảng, Ban điều hành ấp, các chi hội đoàn thể ấp theo quy định.

- Đảng bộ, chính quyền xã đạt “Hoàn thành nhiệm vụ” theo Thông báo số 1314-TB/HU ngày 22/3/2018 của Huyện ủy Lộc Ninh về kết quả đánh giá, phân loại cơ sở Đảng năm 2017. 100% tổ chức đoàn thể chính trị của xã đều đạt danh hiệu tiên tiến trở lên.

- Xã có Tủ sách pháp luật, được cập nhật và bổ sung 100 đầu sách pháp luật cho Tủ sách của xã và Nhà văn hóa các ấp, tổng số đầu sách hiện có là 300 đầu sách các loại (tăng 100 đầu sách so với năm 2017). Các đầu sách đều được dán nhãn và ghi ký hiệu, số đăng ký cá biệt theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp; thực hiện đảm bảo việc quản lý, khai thác tủ sách pháp luật, thường xuyên cập nhật văn bản mới ban hành. Trong năm, phục vụ 40 lượt người đến mượn đọc và tham khảo. Năm 2018, xã tự chấm điểm đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (97/100 điểm).

- Trên địa bàn xã đảm bảo bình đẳng giới và chưa phát hiện có trường hợp bạo lực gia đình, không có trường hợp tảo hôn và cưỡng ép kết hôn. Xã có 03 nữ lãnh đạo (Chủ tịch Ủy ban MTTQVN, Phó Chủ tịch HĐND và Phó Chủ tịch UBND) và có 05 mô hình địa chỉ tin cậy-nhà tạm lánh cho các nạn nhân bị bạo lực giới và bạo lực gia đình.

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 18 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

2.19. Tiêu chí số 19 -Quốc phòng và An ninh

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng.

- Xã đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên: không có khiếu kiện đông người kéo dài; không để xảy ra vụ án hình sự về tội phạm quy định tại các Điều 93, 95, 96; tội phạm đặc biệt nghiêm trọng quy định tại các Điều 111, 112, 113, 114, 133, 134, 135 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc, nghiện hút) được kiểm chế, giảm so với các năm trước.

b) Kết quả thực hiện

- Về quốc phòng

+ Ban chỉ huy quân sự xã có 04 đ/c gồm 01 Chỉ huy trưởng, 01 Phó Chỉ huy trưởng, 01 Chính trị viên và 01 Chính trị viên phó. Chỉ huy trưởng đã qua đào tạo trình độ trung cấp ngành quân sự cơ sở, là thành viên Ủy ban nhân dân

xã; Chỉ huy phó chưa qua đào tạo trung cấp ngành quân sự cơ sở; Chính trị viên, Chính trị viên phó là cán bộ kiêm nhiệm. Ban chỉ huy Quân sự xã đảm bảo có nơi làm việc và trang thiết bị theo quy định của pháp luật. Lực lượng dân quân thường trực có 16 đ/c. 5/5 ấp đều có lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng.

+ Công tác huấn luyện được tổ chức hàng tuần, hàng tháng cho lực lượng thường trực và tổ chức huấn luyện hàng năm cho các dân quân tại chỗ. Được trang bị vũ khí phù hợp, thường xuyên giáo dục chính trị, pháp luật, huấn luyện quân sự toàn diện, thiết thực, khả năng sẵn sàng chiến đấu ngày càng được nâng cao đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới. Công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho đối tượng 4 được tổ chức thực hiện theo quy định.

+ Thực hiện tốt kế hoạch về khám sức khỏe của Ban chỉ huy quân sự huyện. Ban chỉ huy quân sự xã làm tham mưu tốt cho Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã thực hiện công tác công khai danh sách từ xã đến các ấp. Trong năm, thực hiện việc tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ theo quy định, Ban chỉ huy Quân sự xã đã phối hợp tuyên truyền, vận động 6/6 thanh niên lên đường nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu được giao. Có 5/5 quân nhân hoàn thành nhiệm vụ trở về địa phương được đăng ký quân nhân dự bị và quản lý chặt chẽ.

+ Hệ thống văn kiện theo Thông tư 108/BQP được xây dựng đầy đủ.

- Về an ninh

+ Lực lượng Công an xã Lộc Thạnh được xây dựng, củng cố vững mạnh theo quy định của Pháp lệnh Công an xã và hướng dẫn của ngành công an. Ban Công an xã gồm 01 Trưởng Công an, 01 Phó Trưởng Công an xã, 03 Công an viên thường trực và 10 Công an viên ấp.

+ Xã có 03 Câu lạc bộ phòng, chống tội phạm với 15 thành viên, 05 Tổ tuyên truyền phòng chống tội phạm với 25 thành viên và thành lập mô hình “Tiếng kèng an ninh” tại các khu vực trọng điểm trên địa bàn. Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn xã được giữ vững và ổn định; không có khiếu kiện đông người kéo dài; không có khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật; không có tổ chức, cá nhân nào có hoạt động chống phá, tuyên truyền, xuyên tạc Đảng, Nhà nước, phá hoại kinh tế; tuyên truyền phát triển đạo trái pháp luật; không xảy ra các vụ việc gây mất an ninh trật tự, không hình thành các “điểm nóng” phức tạp về an ninh trật tự.

Hầu hết các vụ việc phát sinh được hòa giải, giải quyết từ cơ sở, giải quyết theo đúng quy định pháp luật được người dân đồng tình, ủng hộ. Các đối tượng hình sự, tệ nạn xã hội được tuyên truyền, giáo dục, răn đe, đưa vào diện quản lý và xét đưa ra khỏi diện quản lý sau khi có tiến bộ, đã góp phần phòng ngừa ngăn chặn tội phạm. Các loại tội phạm, tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc, nghiện hút...) và các vi phạm pháp luật khác được kiểm chế, giảm so với năm trước.

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí số 19 đạt so với quy định của Bộ tiêu chí.

3. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới

Tính từ khi triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đến nay xã Lộc Thạnh không có nợ đọng xây dựng cơ bản. Tất cả các nguồn vốn đều được giải ngân theo quy định.

II. KẾT LUẬN

1. Về hồ sơ

UBND xã Lộc Thạnh lập hồ sơ đề nghị thẩm tra kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới của xã đảm bảo đầy đủ theo quy định tại Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

2. Về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới

Qua thẩm tra các tiêu chí nông thôn mới đạt chuẩn của xã Lộc Thạnh, tính đến thời điểm thẩm tra, tổng số tiêu chí nông thôn mới của xã Lộc Thạnh cơ bản đạt 19/19 tiêu chí. Tuy nhiên cũng còn một số tiêu chí đang trong giai đoạn triển khai thực hiện để hoàn thiện tiêu chí vào cuối năm 2018, cụ thể như: tiêu chí điện, tiêu chí trường học...

3. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới

Qua kết quả thẩm tra cho thấy hiện nay xã Lộc Thạnh không còn nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới.

III. KIẾN NGHỊ

Để xã Lộc Thạnh của huyện Lộc Ninh đạt chuẩn xã nông thôn mới năm 2018 đảm bảo tính bền vững, đồng thời giúp các xã còn lại của huyện tiếp tục thực hiện đạt các tiêu chí trong năm 2018 và những năm tiếp theo, Văn phòng nông thôn mới huyện có một số ý kiến kiến nghị như sau:

1. Cấp xã

1.1. Đối với Đảng uỷ

Tiếp tục lãnh đạo chính quyền và các tổ chức đoàn thể tiếp tục thông tin, tuyên truyền về ý nghĩa và tầm quan trọng của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới thường xuyên, đồng bộ giúp nâng cao nhận thức của người dân nhằm tích cực hưởng ứng chung tay xây dựng nông thôn mới góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng-an ninh ở địa phương.

1.2. Đối với Hội đồng nhân dân

Tăng cường công tác giám sát việc tuyên truyền, vận động về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã; qua đó kịp thời định hướng các giải pháp thực hiện thiết thực giúp chính quyền, mặt

trận và các tổ chức đoàn thể xã có cơ sở nâng cao chất lượng thông tin, tuyên truyền giúp người dân hiểu rõ hơn về mục đích của việc thực hiện xây dựng nông thôn mới để tích cực tham gia cùng chính quyền địa phương hoàn thành, giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt được.

1.3. Đối với Ủy ban nhân dân

- Tập trung điều hành, chỉ đạo quyết liệt trong việc tiếp tục thực hiện nhiệm vụ nhằm giữ vững các tiêu chí, nhất là tiêu chí số 2 -Giao thông; tiêu chí số 4 - Điện; tiêu chí số 5 -Trường học; đặc biệt là tiêu chí số 18 -Hệ thống chính trị và Tiếp cận pháp luật; tiêu chí số 19 -Quốc phòng và An ninh.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, rà soát các tiêu chí có xu hướng thiếu tính bền vững để kịp thời đưa ra các giải pháp triển khai thực hiện; hàng năm trình Hội đồng nhân dân xã xem xét ban hành nghị quyết chuyên đề để tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo giữ vững các tiêu chí theo hướng bền vững.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân giữ gìn vệ sinh môi trường nông thôn, tích cực tham gia làm đường giao thông nông thôn theo Nghị định 161 của Chính phủ; tham gia thực hiện Đề án điện chiếu sáng theo tinh thần Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 của HĐND huyện Lộc Ninh.

2. Cấp tỉnh

2.1. Đối với Văn phòng điều phối nông thôn mới

- Kịp thời cập nhật những quy định, chính sách mới của Trung ương, của tỉnh về xây dựng nông thôn mới để triển khai hướng dẫn cấp huyện, xã thực hiện đảm bảo đúng quy định.

- Tham mưu Ban chỉ đạo tỉnh tổ chức cho huyện, xã đi tham quan, học tập kinh nghiệm tại các tỉnh có cách làm hay trong xây dựng nông thôn mới để áp dụng thực hiện ở địa phương đạt hiệu quả.

- Tham mưu UBND tỉnh tăng kinh phí hoạt động cho cấp huyện, cấp xã.

2.2. Đối với các Sở, ngành liên quan

Tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí giúp các xã về đích nông thôn mới qua các năm có điều kiện để nâng chất các tiêu chí, phấn đấu thực hiện hoàn thành xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018-2020, đồng thời giúp các xã còn lại thực hiện hoàn thành các tiêu chí theo lộ trình.

Trên đây là báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện Lộc Ninh về thẩm tra hồ sơ và kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới cho xã Lộc Thạnh năm 2018./.

Nơi nhận:

- UBND, BCĐ các CTMTQG tỉnh;
- TTHU, UBMTTQVN huyện;
- UBND xã Lộc Thạnh;
- BCĐ, VP NTM huyện;
- LĐVP và CV phụ trách;
- Lưu: VT, PTV

